

Số: 73/2026/QĐST-DS

Quảng Trị, ngày 18 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 160/2026/TLST-DS ngày 13 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V; địa chỉ: H L, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Nhật L – Chuyên viên xử lý nợ thuộc Ngân hàng Thương mại cổ phần V (*Văn bản ủy quyền số: 276.10/2026/TBKK/VPB ngày 10/02/2026*).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ C, sinh năm 1991, số CCCD: 045191005032; địa chỉ: Thôn Đ, xã D, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Bà Nguyễn Thị Mỹ C phải trả cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 08/5/2026 là: 591.884.393 đồng, bao gồm: nợ gốc là 213.613.447 đồng; nợ lãi là 377.054.529 đồng; phí thẻ tín dụng 1.216.417 đồng. Trong đó:

+ Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản đảm bảo, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ LN2229101500 ngày 17/10/2022 với số tiền vay 210.000.000 đồng, đến ngày 08/5/2026 còn nợ là 533.415.860 đồng (bao gồm: nợ gốc là 199.363.448 đồng; nợ lãi trong hạn là: 6.224.747; nợ lãi quá hạn là 327.827.665 đồng);

+ Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 17/10/2022 với hạn mức thẻ 15.000.000 đồng, đến ngày 08/5/2026 còn nợ là 58.468.533 đồng (bao gồm: nợ

gốc là 14.249.999 đồng; nợ lãi quá hạn là 43.002.117 đồng; phí thẻ tín dụng là 1.216.417 đồng.

Kể từ ngày 09/5/2026 cho đến khi trả xong tất cả các khoản nợ, bà Nguyễn Thị Mỹ C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản đảm bảo, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ LN2229101500 ngày 17/10/2022; Theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 17/10/2022 đã được ký kết giữa Ngân hàng TMCP V và bà Nguyễn Thị Mỹ C nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2.2. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị Mỹ C thỏa thuận chịu 13.838.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.434.000 đồng theo biên lai thu số 0001507 ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV6 – Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu: Tổ HC-TP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Liên